Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam. Điện thoại: 02633. 976 888 Email: vanthudn5.2012@gmail.com Tài khoản: 1020831973 tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- CN Bảo Lộc, Lâm Đồng. Mã số thuế:0104297034-007 Đại diện là ông: Trần Văn Tuấn Chức vụ: Giám đốc
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ *[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]*
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Nhà máy thuỷ điện Đồng Nai 5, xã Bảo Lâm 5 và xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: *Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.*
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: _____ *[Ghi các tài liệu khác, nếu có]*
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: - Nhà thầu sẽ giữ bản quyền công việc tư vấn do mình thực hiện. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ công việc quy định trong Hợp đồng mà không cần phải xin phép nhà thầu. - Nhà thầu phải cam kết rằng sản phẩm tư vấn do nhà thầu thực hiện và cung cấp cho chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào. Chủ đầu tư sẽ không, chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: *Áp dụng.*
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng Chủ đầu tư tạm ứng cho nhà thầu: 10% giá trị hợp đồng trước thuế tương ứng với số tiền ..... đồng trong vòng 30 ngày sau khi Chủ đầu tư nhận được chứng thư bảo lãnh tiền tạm ứng

	của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và Giấy đề nghị tạm ứng của Nhà thầu. 10.2. Thanh toán a. Phương thức thanh toán: chuyển khoản - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Thanh toán 3 lần: + Thanh toán lần 1: Thanh toán 80% giá trị khối lượng công việc hoàn thành công việc tư vấn khảo sát xây dựng trong vòng 90 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận được đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ như sau:+ Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành do hai bên ký xác nhận; + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán do Nhà thầu lập;+ Văn bản đề nghị thanh toán; + Hoá đơn tài chính hợp lệ; + Quyết định phê duyệt kết quả khảo sát. + Thanh toán lần 2: Thanh toán 80% giá trị khối lượng công việc hoàn thành công việc tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (bao gồm cả tạm ứng) trong vòng 90 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận được đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ như sau: + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành do hai bên ký xác nhận; + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán do Nhà thầu lập;+ Văn bản đề nghị thanh toán; + Hoá đơn tài chính hợp lệ; + Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. - Thanh toán lần 3: Thanh toán 20% giá trị còn lại khi có biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành đưa công trình vào sử dụng của công tác thi công xử lý các vị trí sạt lở, trong vòng 90 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận được đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ như sau: + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán do Nhà thầu lập;+ Bản phô tô Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán của các đợt thanh toán + Văn bản đề nghị thanh toán; + Biên bản thanh lý hợp đồng (Đối với trường hợp thanh toàn lần cuối). + Bản phô tô Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành đưa công trình vào sử dụng của công tác thi công xây dựng tiêu bảng chỉ dẫn. - Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. [Thời hạn thanh toán có thể thay đổi để phù hợp với các báo cáo đầu ra được nêu chi tiết tại Phụ lục C].

	Điều chỉnh thuế: được phép điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: _____ *[Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với E-HSMT, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên]*
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: Trong vòng 03 *ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.*
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên được điều chỉnh các mốc thời gian hoàn thành các nội dung quy định cụ thể trong hợp đồng trong các trường hợp sau đây: a) Trường hợp bất khả kháng hoặc phát sinh các điều kiện bất lợi, cản trở nhà thầu trong việc thực hiện hợp đồng và không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng; b) Thay đổi, điều chỉnh dự án, phạm vi công việc, phạm vi cung cấp, thiết kế, giải pháp thi công chủ đạo, biện pháp cung cấp do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng; c) Một hoặc các bên đề xuất sáng kiến, cải tiến thực hiện hợp đồng mà cần thay đổi tiến độ nhằm mục đích mang lại lợi ích cao hơn cho Chủ đầu tư; d) Tạm dừng hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng mà không do lỗi của nhà thầu; đ) Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của Chủ đầu tư, nhà thầu; e) Các trường hợp khác theo quy định ở trên Khi điều chỉnh các mốc thời gian hoàn thành mà không vượt thời gian thực hiện hợp đồng thì Chủ đầu tư và nhà thầu thống nhất điều chỉnh, trường hợp vượt thì Chủ đầu tư và nhà thầu chỉ được thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh khi được người có thẩm quyền cho phép. 13.3. Trường hợp phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu có sự thay đổi ảnh hưởng tới giá hợp đồng, hai bên thỏa thuận, thống nhất về thay đổi nội dung công

	việc, giá hợp đồng để làm cơ sở ký kết văn bản sửa đổi hợp đồng.
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ:_____ *[Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].*
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ :_____ *[Ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)].*
E-ĐKC 17	- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại. 1. Phạt vi phạm hợp đồng:"Áp dụng" a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,5% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không vượt quá: **139.297.523 VNĐ**. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu. b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 05 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu: a) Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 07 ngày mà chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về sai sót đó. b) Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo tiến độ.

	c) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của chủ đầu tư. d) Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này. đ) Nhà thầu từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử. e) Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư. f) Trường hợp bất khả kháng. Sau khi chấm dứt Hợp đồng, chủ đầu tư có thể thuê các nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 07 ngày trong các trường hợp sau đây: a) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo hợp đồng sau 45 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ. b) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử. c) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản.
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: 30 ngày 1. Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải. Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam *(hoặc Tòa án Nhân dân tại tỉnh Lâm Đồng)* theo quy định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài *(hoặc Tòa án Nhân dân tại tại tỉnh Lâm Đồng)* là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên. 2. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:

	- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Công ty Thuỷ điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. - Điện thoại: 02633976888 - E-mail: vanthudn5.2012@gmail.com - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____